TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2025/QĐST- VHNGĐ	Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 930/2024/TLST-VHNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1981

Nơi thường trú: Đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị Thu H; sinh năm 1982

Nơi thường trú: Đường N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội và trú tại: Đường L, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân:

Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hà Nội ngày 10/12/2008. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính cách không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống, không ai quan tâm đến ai.Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả.

Nay Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung:

Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Anh M; sinh ngày 13/2/2009 và Nguyễn Thành T; sinh ngày 06/5/2015. Ly hôn anh, chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Anh M; Chị H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Thành T từ tháng 01/2025 đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở chung:

Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về công nợ chung:

Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí:

Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản Hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.Về quan hệ hôn nhân:

*** Về tình cảm:** Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng thuận tình ly hôn.

*** Về con chung**: Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Anh M; sinh ngày 13/2/2009 và Nguyễn Thành T; sinh ngày 06/5/2015. Ly hôn anh, chị thỏa thuận anh T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Anh M; Chị H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Thành T từ tháng 01/2025 đến khi các con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh T, chị H tự thỏa thuận, không yêu

cầu tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

*** Về tài sản và nhà ở chung:** Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

*** Về nợ chung:** Anh Nguyễn Thành T và chị Nguyễn Thị Thu H cùng xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Thành T tự nguyện chịu cả 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp theo biên lai số: 0034374 ngày 18/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H – Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận H, Hà Nội; (GCNKH số 197; quyển số 01/2008;)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vân